

**BỐ SUNG LOÀI *TYLOPHORA TENGII* Tsiang (ASCLEPIADACEAE R. Br.)  
CHO HỆ THỰC VẬT VIỆT NAM**

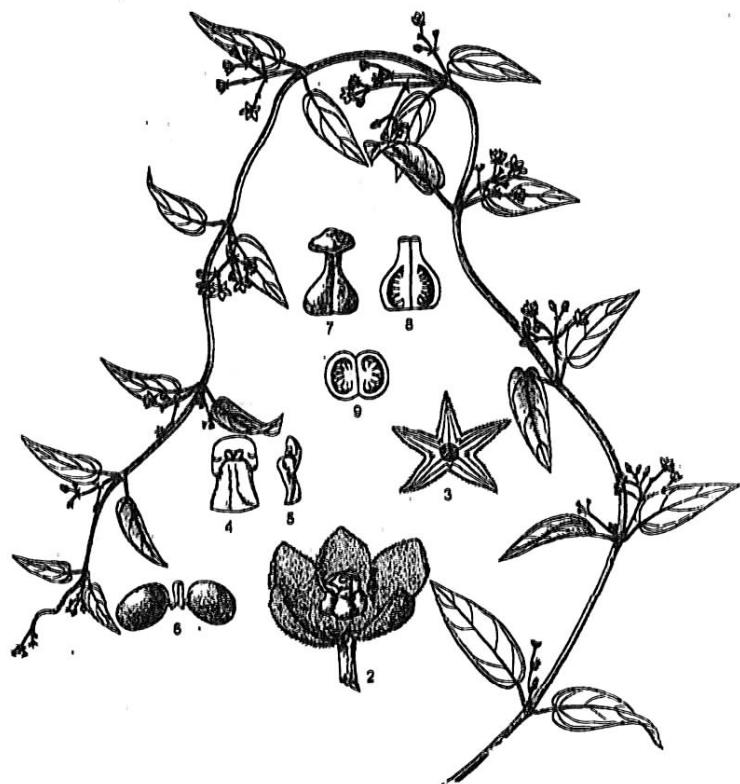
TRẦN THẾ BÁCH

*Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật*

Trong các công trình nghiên cứu về họ Thiên lý ở Việt Nam, như công trình của Costantin J. [1], Phạm Hoàng Hộ [3] và một số các tài liệu khác thì loài *Tylophora tengii* Tsiang chưa được đề cập đến ở Việt Nam. Trong quá trình nghiên cứu các mẫu vật của họ Thiên lý ở Phòng Tiêu bản thực vật thuộc Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật (HN), chúng tôi đã phát hiện sự có mặt của loài đó ở Quảng Trị (Triệu

Thương, Triệu Phong).

Loài *Tylophora tengii* Tsiang phân biệt với các loài khác trong chi *Tylophora* bởi một số đặc điểm: màu sắc hoa, có lông ở tràng, chiểu dài cụm hoa ngắn hơn lá, gần bên rõ, hình dạng phiến lá, chiểu dài của cuống cụm hoa so với cuống hoa, dạng sống. Sau đây là mô tả loài *Tylophora tengii* Tsiang.



*Tylophora tengii* Tsiang

1. Cành mang hoa; 2. Hoa; 3. Đài mở ra, chỉ rõ các tuyến; 4. Nhị nhìn mặt trong; 5. Nhị nhìn từ bên; 6. Cơ quan truyền phấn; 7. Nhụy; 8. Bầu cát dọc; 9. Bầu cát ngang (hình theo Tsiang et Li, 1977)

*Tylophora tengii* Tsiang, 1936

Sunyatsenia, 3: 228, f. 18, t. 27; Tsiang et Li, 1977. Fl. Reip. Pop. Sin. 63: 550; P. T. Li et al., 1995. Fl. China, 16: 259.

Cây leo, dài đến 1 m, mảnh. Cuống lá 5-10 mm; phiến lá thuôn hay hình mác, dài 2,5-4 cm, rộng 0,8-1,3 cm, mỏng, nhẵn (trừ ở gân giữa); gốc lá tù đến hình tim; đỉnh nhọn; gân bên 3-4 cặp. Cụm hoa dài khoảng 2,5 cm, 10-16 hoa; cuống cụm hoa 1-1,5 cm, trục đơn, nhẵn. Cuống hoa 2-6 mm, nhẵn; dài hình thuôn, dài 1 mm, rộng 0,5 mm, có lông, có 5 tuyến ở gốc; tràng màu xanh nhạt, có lông; ống tràng ngắn, thùy hình trứng rộng, 3 x 3 mm; thuỷ tràng phụ hình trứng. Bao phấn gần hình vuông; khói phấn hình tròn, nằm ngang. Đầu nhụy hình đĩa, đỉnh phồng lên.

Sinh học và sinh thái: ra hoa tháng 9. Mọc nơi sáng.

Phân bố: Quảng Trị (Triệu Phong: Triệu

Thượng). Còn có ở Trung Quốc.

Mẫu nghiên cứu: QUẢNG TRỊ, T. Đ. Lý 592004, 1992001 (HN).

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Costantin J., 1912: Asclépiadacées. In Lecomte H: Flore Générale de l' Indo-Chine 4 (1): 1-154. Masson et Cie, Paris.
2. Li P. T., Gilbert M. G. and Stevens W. D., 1995: Asclepiadaceae. In: Wu S. Y. et Raven P. H.: Fl. China, 16: 193-270. Science Press, Beijing, China et Missouri Botanical Garden, St. Louis, United States.
3. Phạm Hoàng Hộ, 2000: Asclepiadaceae. In: Cây cỏ Việt Nam: 2. NXB Trẻ.
4. Tsiang et Li, 1977: Asclepiadaceae. In: Flora Reipublicae Popularis Sinicae., 63: 249-617. Perkin.

**ADDITIONAL SPECIES *TYLOPHORA TENGII* TSIANG  
(ASCLEPIADACEAE R. Br.) FOR THE FLORA OF VIETNAM**

TRAN THE BACH

**SUMMARY**

*Tylophora tengii* Tsiang (Asclepiadaceae R. Br.) is an additional species for the flora of Vietnam. *Tylophora tengii* Tsiang distinguishes with other species of Asclepiadaceae by: colour of flower, hairs on corolla throat, inflorescens shorter than leaves, lateral vein clearly, shape of leave, length of peduncle and pedicel, habitus. This species was found in the Quangtri province (Trieuphong, Trieuthuong).

Ngày nhận bài: 18-3-2002